

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2021
của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT ngày 06/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 10/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ và Chương trình số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố; Công văn số 8794/VP-KGVX ngày 18/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 202/KH-SGDĐT ngày 24/01/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII; thực hiện các chính sách phát triển giáo dục đào tạo cho đối tượng chính sách; đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục; tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ nhân viên, tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học để thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông mới, Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030 và Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Gia Lâm giai đoạn 2021-2026, định hướng đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông mới, Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030 và Đề án nâng cao chất

lượng giáo dục và đào tạo huyện Gia Lâm giai đoạn 2021-2026, định hướng đến năm 2030; Rà soát sắp xếp mạng lưới trường lớp và hoàn thiện quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên của Thành phố; Đổi mới công tác quản lý giáo dục đào tạo; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý giáo dục; Đầu tư cơ sở vật chất và tăng nguồn lực cho phát triển giáo dục; “Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục”, “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch”; từng bước xây dựng nhà trường theo hướng kiên cố hoá, hiện đại hoá, chuẩn hóa và xã hội hóa. Tích cực triển khai có hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu chương trình, sách giáo khoa mới và hội nhập quốc tế về lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Cụ thể chỉ tiêu từng cấp học phần đầu đến năm 2025 như sau:

2.1. Giáo dục mầm non

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đi học: ít nhất 65% trẻ em độ tuổi nhà trẻ, 100% trẻ em độ tuổi mẫu giáo, trong đó hầu hết trẻ mẫu giáo 5 tuổi đi học, tiếp tục duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị tốt các điều kiện phổ cập giáo dục cho trẻ mẫu giáo.

- 100% nhóm, lớp mầm non được học bán trú 2 buổi/ngày; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 3%; ít nhất 93% trẻ đạt chuẩn phát triển.

- 100% trường mầm non có đủ đồ dùng dạy học theo quy định, hướng tới tiên tiến hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học.

- Tỷ lệ trường mầm non công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 100%.

- Mỗi xã, thị trấn, khu đô thị mới có ít nhất 01 trường mầm non công lập; 100% các trường mầm non, nhóm lớp có công trình vệ sinh và nước sạch đạt chuẩn; có ít nhất 01 trường mầm non chất lượng cao; đảm bảo có trường mầm non công lập phục vụ cho con công nhân tại các khu công nghiệp.

- Quy mô trường không quá 20 nhóm, lớp/trường. Diện tích đất xây dựng trường mới tối thiểu cho 01 trẻ là 12m²/trẻ.

- Nguồn nhân lực:

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên (trong độ tuổi phải cử đi đào tạo) có trình độ từ Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên hoặc đang học Cao đẳng sư phạm mầm non, trong đó có 95% cán bộ quản lý và 75% giáo viên có trình độ đại học sư phạm trở lên.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở

lên, trong đó 40-50 đạt chuẩn nghề nghiệp mức tốt.

+ 100% cán bộ quản lý và giáo viên trong diện quy hoạch cán bộ quản lý được bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước và đạt trình độ từ Trung cấp lý luận chính trị trở lên trước khi bổ nhiệm.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đào tạo và làm việc theo đúng vị trí việc làm.

+ 100% cán bộ quản lý và giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, được nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, được bồi dưỡng năng lực thực hành.

2.2. Giáo dục phổ thông

a) Giáo dục tiểu học

- Duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục đúng độ tuổi. Tỷ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi tiểu học (6-10 tuổi) đạt 100%.

- Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt trên 98%. Tỷ lệ trường tiểu học công lập đạt chuẩn quốc gia 100%.

- Đảm bảo 100% các trường, nhóm lớp có công trình vệ sinh và nước sạch đạt chuẩn.

- 100% trường tiểu học được đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học theo hướng tiên tiến, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học. Xây dựng mô hình trường chất lượng cao, trường học điện tử, trường học thông minh ở nơi có điều kiện kinh tế phát triển.

- Mỗi xã, thị trấn, khu đô thị mới có ít nhất 01 trường tiểu học công lập.

- Quy mô trường không quá 30 lớp/trường, đảm bảo 35 học sinh/lớp. Diện tích đất tối thiểu cho 01 học sinh là 10m²/học sinh; đối với trường xây mới là 15m²/học sinh.

- Nguồn nhân lực:

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên (trong độ tuổi phải cử đi đào tạo) có trình độ từ đại học trở lên, trong đó có 10% cán bộ quản lý và 05% giáo viên có trình độ thạc sĩ trở lên.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên, trong đó 40-45% CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ tốt.

+ 100% cán bộ quản lý và giáo viên trong diện quy hoạch cán bộ quản lý được bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước và đạt trình độ từ trung cấp lý luận chính trị trở lên trước khi bổ nhiệm.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đào tạo và làm việc theo đúng vị trí việc làm.

+ 100% giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo để dạy chương trình giáo dục phổ thông mới; 100% cán bộ quản lý và giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, được nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, được bồi dưỡng năng lực thực hành.

b) Giáo dục trung học cơ sở (THCS)

- Duy trì tỷ lệ 100% thiếu niên đi học đúng độ tuổi (11-14 tuổi) đã đạt được; Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày đạt trên 55%.

- 100% trường THCS công lập đạt chuẩn quốc gia; Đảm bảo 100% các trường có công trình vệ sinh và nước sạch đạt chuẩn.

- 100% các trường THCS được đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học theo hướng tiên tiến, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học.

- Xây dựng mô hình trường dịch vụ chất lượng cao, trường học điện tử, trường học thông minh, triển khai chương trình đào tạo song bằng THCS Việt Nam - Chứng chỉ IGCSE CAMBRIDGE ở nơi có điều kiện kinh tế phát triển.

- Mỗi xã, thị trấn, khu đô thị mới có ít nhất 01 trường THCS công lập.

- Quy mô trường không quá 45 lớp/trường, bình quân từ 40-42 học sinh/lớp. Diện tích đất tối thiểu cho 01 học sinh là 10m²/học sinh; đối với trường xây mới phân đầu là 15m²/học sinh.

- Nguồn nhân lực:

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên (trong độ tuổi phải cử đi đào tạo) có trình độ đại học, trong đó có 20% cán bộ quản lý và 10% giáo viên có trình độ thạc sĩ trở lên.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên, trong đó 40% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ tốt.

+ 100% cán bộ quản lý và giáo viên trong diện quy hoạch cán bộ quản lý được bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước và đạt trình độ từ Trung cấp lý luận chính trị trở lên trước khi bổ nhiệm.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đào tạo và làm việc theo đúng vị trí việc làm.

+ 100% giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo để dạy chương trình Giáo dục phổ thông mới; 100% cán bộ quản

lý và giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, được nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, được bồi dưỡng năng lực thực hành.

c) Giáo dục thường xuyên (GDTX)

- Huy động trên 96% trẻ khuyết tật đi học các lớp phổ cập, trường chuyên biệt.

- Huy động 99,9% số người mù chữ trong độ tuổi 15-35 ra học lớp xóa mù chữ. Phần đầu 99,6% người trong độ tuổi 15-60 biết chữ. Đảm bảo tỷ lệ 96% số người mới biết chữ được giáo dục tiếp tục sau biết chữ và không tái mù chữ.

- Thu hút 75% học sinh tốt nghiệp THCS chưa vào THPT vào học chương trình GDTX.

- Phần đầu 35% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ trung cấp hoặc cơ sở Giáo dục nghề nghiệp (GDNN) – GDTX) vừa đào tạo chương trình trung cấp nghề vừa học văn hoá chương trình GDTX cấp THPT.

- 100% trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn hoạt động có hiệu quả và chất lượng tốt.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên trong ngành.

- Tăng cường xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng trong các cơ sở giáo dục. Nâng cao vai trò của tổ chức đảng trong lãnh đạo công tác tổ chức và xây dựng bộ máy, nhất là đối với các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông khi thực hiện tự chủ.

- Thường xuyên tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chi bộ đảng bộ về vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng và việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng đối với việc hoàn thành nhiệm vụ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ, Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 10/8/2021 của UBND thành phố Hà Nội và Chương trình số 14-CTr/TU ngày 31/5/2021 của Thành ủy Hà Nội để mỗi đảng viên chủ động nắm bắt tình hình, phản ánh kịp thời trung thực, khách quan quá trình triển khai và kết quả thực hiện.

- Tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, đầy đủ nội dung Nghị quyết, Quyết định đến các cấp, các ngành, các lực lượng xã hội và doanh nghiệp, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận xã hội và thống nhất cao trong

quá trình tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết và Quyết định.

- Xây dựng đội ngũ đảng viên trong ngành Giáo dục có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng và tính chuyên nghiệp cao; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; có cơ chế khuyến khích, tạo động lực để đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao; tạo cơ hội, môi trường để đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lý, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Coi trọng công tác phát triển đảng, công tác chính trị, tư tưởng, phấn đấu tất cả các trường học đều có chi bộ. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng trong đội ngũ giáo viên, nhân viên và học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện, góp phần xây dựng và củng cố lực lượng tiên phong, xung kích trong hoạt động dạy và học.

2. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, tạo động lực cho đổi mới và phát triển ngành Giáo dục của huyện.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Luật Thủ đô về phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo với quan điểm “đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển”, tạo bước đột phá, thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hội nhập quốc tế.

- Đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục; đổi mới, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý giáo dục các cấp và cơ chế quản trị giáo dục của các nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục; cải tiến quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khuyến khích đổi mới sáng tạo gắn với thực tiễn của Gia Lâm.

- Tham mưu HĐND, UBND Huyện xây dựng, thực hiện một số cơ chế, chính sách nhằm tạo đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung các chính sách về thu hút, trọng dụng nhân tài; đào tạo nhân lực chất lượng cao; triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện theo quy định; bảo đảm đủ và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; thí điểm cơ chế tự chủ đối với giáo dục phổ thông tại các nơi có điều kiện kinh tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong dạy học; thúc đẩy chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về

giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, khắc phục bệnh thành tích, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực trong giáo dục và đào tạo trên địa bàn Huyện.

3. Quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Xây dựng định hướng phát triển hệ thống giáo dục mầm non, phổ thông và GDTX trên địa bàn huyện và Quy hoạch mạng lưới trường học cập nhật vào Quy hoạch chung của thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, bảo đảm điều kiện để thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới, Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Tăng cường hoạt động trung tâm GDTX và các loại hình khác để thúc đẩy học tập suốt đời.

- Xác định quỹ đất để xây dựng trường học: Ưu tiên dành quỹ đất 5% phục vụ công cộng của các xã và tận dụng quỹ đất còn trống chưa khai thác để xây dựng trường học; Bố trí quỹ đất tại các khu đô thị mới, khu tái định cư, khu vực đông dân cư để xây dựng trường học.

- Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục và đào tạo, thực hiện chương trình giáo dục toàn diện với việc xây dựng mạng lưới hỗ trợ phát triển giáo dục giữa cộng đồng với nhà trường.

4. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục mầm non mới, Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

- Xây dựng và triển khai chương trình giáo dục mầm non mới, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức chăm sóc, giáo dục và đánh giá sự phát triển theo độ tuổi của trẻ; nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, hình thành ở trẻ hiểu biết về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt; đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng. Từng bước triển khai phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; cho trẻ từ 3-5 tuổi làm quen với tin học và ngoại ngữ.

- Triển khai tốt Đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện Gia Lâm giai đoạn 2021 – 2026, định hướng đến năm 2030”, trong đó tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm chất lượng và hiệu quả; đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức dạy học theo hướng phát

triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận khai thác các nguồn học liệu đa dạng, phong phú; phát triển khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện của bản thân; hình thành những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân; khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế diễn ra mạnh mẽ; tiếp tục thực hiện tốt giáo dục bắt buộc đối với tiểu học và từng bước thực hiện phổ cập giáo dục bắt buộc đối với THCS theo Nghị quyết 29-NQ/TW của Đảng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/01/2019 về dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông, trung tâm GDNN - GDTX trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo; đổi mới đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế. Tiếp tục phát triển ngoại ngữ 2 tại các trường THCS có nhu cầu trên địa bàn huyện.

- Đa dạng hóa các chương trình GDTX đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người dân, nâng cao chất lượng các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển và chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; đổi mới, đa dạng hóa hình thức hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn huyện.

- Đổi mới nội dung hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động: thực hiện cơ chế thu hút sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp ở trường phổ thông và trung tâm GDNN-GDTX; chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau THCS phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quốc gia, hội nhập khu vực và quốc tế.

- Triển khai có hiệu quả các biện pháp về phòng, chống dịch Covid-19; chỉ đạo các sở giáo dục và đào tạo chủ động xây dựng kế hoạch, kịch bản, giải pháp ứng phó với tình huống dịch Covid-19 còn ảnh hưởng lâu dài, bảo đảm an toàn trường học. Xây dựng, triển khai đề án sức khỏe học đường và đề án đổi mới y tế trường học ở cấp học mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở, từng bước nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học; tăng cường giáo dục dinh dưỡng hợp lý, kết hợp vận động thể lực phù hợp để nâng cao tầm vóc cho học sinh, chú trọng chất lượng bữa ăn bán trú và công

tác an toàn thực phẩm trong trường học; bảo đảm điều kiện vệ sinh trường học, nước sạch, vệ sinh môi trường và bảo đảm tiêu chí trường học an toàn, thân thiện.

- Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, trách nhiệm xã hội, kiến thức pháp luật, ý thức công dân và khát vọng cống hiến cho học sinh; chú trọng phát triển năng lực sáng tạo và các giá trị về tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc; góp phần xây dựng con người Việt Nam có ý thức, trách nhiệm cao đối với bản thân, gia đình và xã hội, trở thành những công dân có ích, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ đất nước; đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng, an ninh.

5. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo yêu cầu về chất lượng trên địa bàn Huyện

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX giai đoạn 2021-2025” và Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS giai đoạn 2021-2026.

- Đổi mới cơ chế tuyển dụng, sử dụng giáo viên theo hướng linh hoạt để các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông được bố trí đủ định mức giáo viên theo quy định. Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS bảo đảm Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và phù hợp với thực trạng đội ngũ giáo viên tại huyện; không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông bảo đảm yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; phát triển, thu hút các nhà quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, người có trình độ thạc sỹ, tiến sỹ để làm giáo viên tại các cơ sở giáo dục và các cơ quan quản lý giáo dục trên địa bàn Huyện.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, nhân viên bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông mới. Đổi mới căn bản nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng đội ngũ theo hướng đa dạng hóa các loại hình bồi dưỡng, trong đó tăng cường năng lực tự bồi dưỡng và bồi dưỡng trực tuyến.

- Đổi mới cơ chế, chính sách tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, trọng dụng nhân tài, bảo đảm các điều kiện cần thiết về vật chất và tinh thần để nhà giáo thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình. rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống chế độ chính sách phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, xây dựng và thực hiện chính sách tiền lương cho nhà giáo theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/CP ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, trong đó lương nhà giáo sẽ được trả theo vị trí việc làm, tương xứng với mức độ phức tạp của công việc và đặc thù nghề nghiệp, bảo đảm thu nhập phù hợp cho nhà giáo để nhà giáo yên tâm công tác và cống hiến, đồng thời thu hút được người giỏi vào ngành Giáo dục.

6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025; xây dựng và tích hợp các chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng nông thôn mới để tăng cường cơ sở vật chất cho các trường mầm non, phổ thông, tiếp tục thực hiện chương trình kiên cố hóa trường, lớp học, trong đó ưu tiên cấp học mầm non và tiểu học.

- Tham mưu Huyện ủy, HĐND, UBND Huyện tăng trần chi ngân sách cho giáo dục và đổi mới cơ cấu chi ngân sách cho các cấp học, theo hướng tăng tỉ trọng chi cho giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học. Tăng cường phân cấp, ủy quyền và giao quyền tự chủ về đầu tư cho các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Xây dựng thêm 01 trường phổ thông tiên tiến hiện đại có diện tích từ 5 ha trở lên theo Chương trình 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

- Xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và chuyển đổi số ngành Giáo dục Đào tạo giai đoạn 2021-2026.

- Tăng cường chuyển đổi số trong quản trị, quản lý giáo dục; triển khai hệ thống thông tin quản lý giáo dục toàn Ngành, đồng bộ, kết nối dữ liệu từ các cơ sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo đến cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết nối dữ liệu giữa ngành Giáo dục với các cơ sở dữ liệu quốc gia; triển khai các mô hình quản trị nhà trường tiên tiến trên nền tảng số bảo đảm thiết thực và hiệu quả.

- Triển khai các nền tảng chuyển đổi số phục vụ dạy, học, kiểm tra trực tuyến; kết nối nền tảng dạy học trực tuyến với nền tảng quản trị nhà trường, tạo nên hệ sinh thái chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và GDTX; triển khai đào tạo trực tuyến, tăng thời lượng các hoạt động trực tuyến, phát huy khả năng tự học, tự nghiên cứu độc lập của người học trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Thúc đẩy nghiên cứu, xây dựng mô hình lớp học thông minh, trường học thông minh và trường học liên kết.

- Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục thông qua các hình thức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số bảo đảm công tác quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường mạng; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

8. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Tăng cường hội nhập quốc tế, chủ động mở rộng hợp tác song phương, đa phương; đẩy mạnh hợp tác với các nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới.

- Tăng cường hợp tác và đầu tư với nước ngoài, có chính sách khuyến khích hợp tác với các cơ sở giáo dục phổ thông từ các nước tiên tiến trong khu vực và quốc tế.

- Khuyến khích hợp tác giữa các cơ sở giáo dục của Việt Nam và nước ngoài để tăng cường kí kết hợp tác về trao đổi học sinh và giáo viên, chia sẻ kinh nghiệm quản lý và giảng dạy; có chính sách thu hút chuyên gia, nhà giáo có chuyên môn giỏi.

- Huy động và thu hút các nguồn lực từ trong và ngoài nước để tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục và đào tạo; phát triển các hình thức liên doanh, liên kết với các đối tác nước ngoài trong giáo dục và đào tạo; khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, tổ chức quốc tế đầu tư, tài trợ cho giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ chủ chốt, công chức, viên chức các đơn vị trường học nhằm thống nhất nhận thức và triển khai thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch.

- Định kỳ tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện; sơ kết, tổng kết và tham mưu UBND huyện tổng hợp báo cáo Thành phố theo quy định.

2. Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan

- Các phòng, ban đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của đơn vị, có trách nhiệm tham mưu, phối hợp, triển khai hướng dẫn các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch, góp phần vào hoàn thành các tiêu chí về kinh tế-xã hội và phát triển đô thị của huyện Gia Lâm vào năm 2025 theo chủ trương của huyện.

- Đề nghị các Ban Đảng Huyện uỷ, các tổ chức chính trị xã hội của huyện: Tăng cường công tác quán triệt tuyên truyền, phổ biến chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo của Ban chấp hành Trung ương Đảng và Nhà nước; tiếp tục phát huy vai trò phối hợp, hỗ trợ, giám sát, tạo mọi điều kiện cùng ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch đề ra, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục và đào tạo của huyện phát triển toàn diện, bền vững.

3. UBND các xã, thị trấn

- Hàng năm, xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn và tổ chức thực hiện có hiệu quả; đặc biệt quan tâm quy hoạch quỹ đất dành cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn đảm bảo đạt chuẩn trở lên theo quy định.

- Chỉ đạo và tạo điều kiện cho Trung tâm học tập cộng đồng, Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức trên địa bàn hoạt động, góp phần xây dựng và phát triển xã hội học tập của địa phương.

- Tăng cường quản lý nhà nước loại hình hoạt động giáo dục ngoài công lập; huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục trên địa bàn; chỉ đạo các ngành, đoàn thể của địa phương phối hợp tốt với các nhà trường xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, vận động nhân dân chăm lo cho giáo dục.

4. Trung tâm GDNN-GDTX, các trường học trên địa bàn huyện

- Trên cơ sở kế hoạch chung của huyện, các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo quy định.

- Thực hiện báo cáo triển khai định kỳ kết quả thực hiện kế hoạch về UBND huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch và nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu VT, PGD&ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Hồng